

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM CAO BẰNG NĂM 2018

I. Đặc điểm tình hình

Năm 2018 là một năm rất khó khăn đối với sản xuất kinh doanh của Công ty do mỏ thiếc Tĩnh Túc sau nhiều năm khai thác tài nguyên đã cạn kiệt, công tác khai thác hiện nay chủ yếu là bóc đất đá thải, tuyển rửa lại đất đá thải và khai thác tận thu các vỉa đất còn sót lại trong quá trình khai thác trước đây, công trường khai thác thường xuyên biến động. Đất quặng nguyên khai đưa vào tuyển rửa chủ yếu là đất đá thải, khối lượng đất quặng NK vào tuyển rửa giảm 33% so với KH và giảm 22% so với cùng kỳ năm 2017, hệ số bóc thải tăng 258% so với KH và tăng 132% so với cùng kỳ năm 2017, khối lượng đất đá bóc tăng 139% so với KH...

Công trường thường xuyên biến động, thiết bị sản xuất một số đã quá cũ, thường xuyên hỏng hóc làm tăng chi phí sửa chữa lớn, thiết bị huy động cho sản xuất không đáp ứng được yêu cầu đã ảnh hưởng rất lớn đến năng suất và hiệu quả sản xuất.

Các chính sách thuế, phí, lệ phí của Nhà nước tăng cao chiếm tỷ lệ 25% giá thành sản xuất quặng thiếc 70%Sn; Chiếm 20% giá thành sản xuất và phát dẫn điện năng. Điều kiện khai thác khó khăn, thu nhập người lao động thấp so với mặt bằng chung dẫn tới các thợ lành nghề cũng như các cán bộ nghiệp vụ khối quản lý xin nghỉ nhiều, ảnh hưởng đến chất lượng người lao động ...

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong SXKD song Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của HĐQT, Ban điều hành và sự đồng thuận, đoàn kết của tập thể người lao động trong toàn Công ty vượt qua khó khăn, đạt được những kết quả nhất định.

Tại Đại hội cổ đông thường niên lần này xin trân trọng báo cáo tới các Quý vị cổ đông kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và những giải pháp triển khai kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

II. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2018

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- *Giá trị tổng sản lượng*: Đạt 13,778/14,525 tỷ đồng bằng 95% so với KH và bằng 100% so với cùng kỳ năm 2017.
- *Doanh thu*: Đạt 105,868/97,268 tỷ đồng bằng 109% so với KH và bằng 106% so với cùng kỳ năm 2017.
- *Nộp ngân sách*: 21,56 tỷ đồng;
- *Kết quả hoạt động kinh doanh*: Lãi 501 triệu đồng.
- *Lợi nhuận sau thuế*: 492 triệu đồng.

2. Các chỉ tiêu sản lượng

- Sản phẩm tinh quặng thiếc 70% Sn: Đạt 276,03/297 tấn bằng 93% so với KH năm và bằng 100% so với cùng kỳ năm 2017.

- Thiếc thời 99,75%Sn: Đạt 171/200 tấn bằng 85% KH và bằng 85% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản phẩm vàng sa khoáng: Đạt 5,6235/5 kg, bằng 112% KH và bằng 139% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản xuất Ferro Silic 45: Đạt 601/600 tấn, bằng 100% KH và bằng 97% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản xuất, phát dẫn điện năng: Đạt 7,866/8,2 triệu kWh bằng 96% KH và bằng 92% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản xuất chè đóng hộp các loại: Đạt 21.420/21.000 hộp bằng 102% KH và bằng 111% so với cùng kỳ năm 2017.

- Sản xuất nước lọc: Đạt 582.849/700.000 lít, bằng 83% KH và bằng 83% so với cùng kỳ năm 2017.

III. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác chủ yếu

1. Công tác An toàn lao động - Môi trường

a. Công tác an toàn – VSLĐ: Năm 2018 Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, các công văn chỉ đạo, chỉ thị của Tập đoàn, Tổng công ty về công tác AT-VSLĐ tại cơ sở. Trong năm sản xuất đảm bảo an toàn, tuy nhiên đơn vị có xảy ra một vụ tai nạn lao động làm 01 người bị thương do người lao động va chạm giao thông trong lúc đang trên đường đi làm, bên ngoài nơi sản xuất. Công ty đã thành lập Đoàn điều tra, điều tra, kết luận nguyên nhân gây TNLĐ để chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện các biện pháp làm việc an toàn và an toàn các công trình.

Kết quả thực hiện về công tác AT - BHLĐ Công ty: đạt **1,01/1,32** tỷ bằng 77% KH năm.

b. Công tác Môi trường: Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật như: Giám sát môi trường định kỳ, tu sửa các công trình bảo vệ môi trường: hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, nạo vét hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải nguy hại phát sinh tại các cơ sở sản xuất. Trong năm không để xảy ra các sự cố về môi trường trong toàn Công ty.

Kết quả thực hiện: Kế hoạch môi trường đạt: 0,55/0,71 tỷ bằng 77% KH năm.

2. Công tác khai thác, tuyển khoáng

Năm 2018 công tác khai thác và tuyển khoáng chỉ tập trung sản xuất, chế biến quặng thiếc tại mỏ thiếc Tĩnh Túc. Các mỏ khác của Công ty dừng sản xuất do đang triển khai hợp đồng hợp tác đầu tư khai thác (mỏ sắt Nà Lũng) và chưa đủ điều kiện triển khai dự án (Bãi thải Thập Lục phần).

Mỏ thiếc Tĩnh Túc sau nhiều năm khai thác tài nguyên đã cạn kiệt, sản xuất năm 2018 chủ yếu là bốc xúc vận chuyển đất đá thải, chọn lọc thu hồi quặng trong đất đá thải tại bãi thải và nạo vét các ổ quặng còn sót lại từ những năm trước đây, ngoài ra phải xử lý các công việc phát sinh như: Bón đất bunke; xúc chuyển 2 tầm máy; vận chuyển đất quặng từ công trường lên bãi chứa và từ bãi chứa về xường tuyển; xúc bốc vận tải xử lý ao lắng, gia cố các công trình bảo vệ môi trường. Khối lượng đất đá thải 450.006 m³

bằng 239% KH năm; khối lượng quặng tuyển rửa 619.192 tấn đạt 66% KH năm. Hệ số bóc bằng 358% KH năm; Khối lượng quặng vào tuyển đạt thấp, dẫn đến giá thành sản xuất cao.

Tổng khối lượng xúc bóc: 1.146.941 m³ bằng 111% KH năm;

Tổng khối lượng vận tải: 1.690.060 Tkm bằng 101 % KH năm.

Về thiết bị sau nhiều năm không được đầu tư bổ sung nên hỏng hóc nhiều không đáp ứng sản xuất, trong năm Công ty phải thuê thêm thiết bị ngoài. Do điều kiện địa hình, tính chất đất đá phức tạp, đơn giá thuê ngoài thấp, điều kiện thời tiết mùa mưa kéo dài, công trường ngập lụt đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phối hợp với các nhà thầu về tiến độ bóc thải, khai thác.

3. Công tác Cơ điện

Công ty đã tập trung toàn lực thiết bị cho khai thác mỏ thiếc Tĩnh Túc. Tuy nhiên công tác cơ điện còn nhiều bất cập do các thiết bị xuống cấp, thiếu nguồn kinh phí nên không được sửa chữa đồng bộ, thường xuyên hỏng hóc, các thiết bị hoạt động ở điều kiện khó khăn, khai trường chật hẹp, địa hình trơn trượt, độ dốc lớn, nên chi phí sửa chữa nhỏ thường xuyên tăng vượt 15% so với kế hoạch, các tiêu hao nhiên liệu, lớp tăng, hệ số sử dụng thiết bị đạt thấp và không đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất.

Chất lượng thợ sửa chữa vừa thiếu vừa yếu do một số thợ sửa chữa bậc cao nghỉ chế độ một số thợ lành nghề xin chấm dứt hợp đồng lao động do thu nhập thấp so với mặt bằng tại địa phương.

4. Công tác sửa chữa lớn

Trên cơ sở kế hoạch sửa chữa lớn năm 2018, Công ty đã triển khai thực hiện sửa chữa các thiết bị theo đúng quy định. Trong năm đã sửa chữa trung tu được 4 đầu thiết bị; trong đó sửa chữa TĐT lò luyện thiếc được 2 lần, TĐT tổ máy số 1 Nà Ngân và sửa chữa TĐT xưởng tuyển thô số 3. Còn về sửa chữa đột xuất đã sửa chữa phục hồi được lò ferro số 4 và tổ máy số 2 thủy điện Na Han. Công tác sửa chữa TĐT đạt 1,037 tỷ/1,35 tỷ đồng bằng 77% so với KH năm.

5. Công tác Luyện kim

- Sản xuất thiếc thỏi: Công ty đã tăng cường công tác quản lý điều hành công nghệ thiếc nhằm đạt thực thu theo công nghệ, cân đối giữa nguồn quặng sản xuất để tinh luyện thiếc thỏi đảm bảo giảm chi phí sửa chữa lò. Trong năm tinh luyện 2 đợt. Sản lượng thiếc thỏi 99,75%Sn luyện được 171 tấn, bằng 85% so với KH năm và bằng 85% so với năm 2017.

- Sản xuất Ferosilic 45: Chuẩn bị tốt nguồn nguyên nhiên vật liệu đáp ứng cho nhu cầu sản xuất khi đủ lượng điện năng đáp ứng. Sản lượng ferro silic luyện được 601/600 tấn bằng 100% so với KH năm.

6. Công tác phát dẫn, truyền tải điện năng

Đầu năm 2018 do có mưa ít nên sản xuất thủy điện không phát huy được, cuối năm lượng mưa tương đối đồng đều nên đã thuận lợi cho việc phát thủy điện. Tuy nhiên về mùa mưa, sản xuất điện bị nhiều sự cố nặng như: Lở đường máng Na Han, gãy nút trực và đứt dây rô to tổ máy số 2 Na Han, cây cối đổ vào đường dây gây sự cố chạm đất, vỡ sứ,...đã gây ảnh hưởng đến sản xuất. Điện năng các nhà máy thủy điện sản xuất ra phục

vụ ưu tiên cho sản xuất quặng thiếc, luyện thiếc dư thừa mới dùng để luyện ferro silic và cấp cho các hộ tiêu thụ nhỏ khác.

Sản lượng điện thương phẩm đạt: 7,866/8,2 triệu kWh bằng 96% KH năm 2018 và bằng 92% so với cùng kỳ năm 2017.

7. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm

Công tác quản lý chất lượng sản phẩm năm 2018 luôn được chú trọng. Công tác lấy - gia công mẫu, phân tích các loại mẫu đất, quặng khai trường, các xưởng tuyển quặng thiếc và các lò luyện kim được tiến hành thường xuyên. Theo dõi sát sao chế độ nạp và phối liệu vào lò của lò luyện thiếc và lò luyện ferro. Đảm bảo phân tích chính xác, cung cấp số liệu kịp thời cho công tác điều hành sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm. Kết hợp theo dõi chặt chẽ việc nhập, xuất, tồn thành phẩm, bán thành phẩm, nguyên liệu đảm bảo nhanh chóng và chính xác.

8. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Theo kế hoạch năm Công ty tiến hành đầu tư xây dựng khu vực bãi thải thập lục phân và đầu tư duy trì sản xuất mỏ thiếc tĩnh túc. Tuy nhiên do nhiều yếu tố khách quan nên Công ty đã không tiến hành đầu tư tại khu vực bãi thải thập lục phân mà chuyển sang xã hội hóa; trong năm công ty chỉ tiến hành đầu tư được dự án đầu tư duy trì sản xuất mỏ thiếc cụ thể đầu tư mua sắm 01 máy xúc thủy lực gầu ngược bánh xích. Giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2018 đạt 5,434/7,445 tỷ đồng bằng 73% so với Kế hoạch điều chỉnh.

9. Công tác lao động tiền lương

a. Lao động: Lao động đầu kỳ (01/01/2018) là 319 ((lao động thuộc XN Chè đắng và TM: 14 người;) lao động, nữ 111 người, Lao động không xác định thời hạn là 293 người, LĐ hợp đồng có thời hạn là 26 người. Tổng số lao động cuối kỳ (31/12/2018) 295 người, lao động nữ 112 người.

Biến động Tăng trong kỳ: 17 người; Trong đó: lái xe 4 người, sửa chữa 4 người, vận hành tuyển 8 người; Luyện kim: 01 người. Giảm trong kỳ: 41 người; Trong đó: lái xe, lái máy: 9 người; luyện kim: 5 người; tuyển khoáng 12 người, phục vụ phụ trợ 11 người; chuyên viên 4 người; lý do người lao động xin chấm dứt hợp đồng tại Công ty là do thu nhập không ổn định.

b, Công tác đổi mới sắp xếp lao động: Thực hiện các văn bản hướng dẫn nghỉ chế độ theo Luật BHXH hiện hành, văn bản cấp trên đến người lao động: Kết quả có 01 lao động viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi theo Quyết định số 816 của Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam và 01 lao động nghỉ hưu theo Luật BHXH đến nay đã có quyết định nghỉ hưởng chế độ hưu trí từ 01/12/2018, đồng thời hoàn thiện các thủ tục gửi cấp trên để giải quyết chế độ 816 đối với trường hợp đủ điều kiện hưởng.

c, Công tác tiền lương.

+ **Đối với người lao động:** Căn cứ các Nghị định, Thông tư hướng dẫn của Nhà nước và Hợp đồng phối hợp kinh doanh năm 2018 đã được ký kết. Từ đầu năm, Công ty đã xây dựng đơn giá tiền lương theo hướng ưu tiên tăng lương cho người lao động làm việc các công đoạn khoan nổ mìn, vận hành thiết bị lớn, luyện kim và thực hiện phân phối tiền lương theo khối kỹ thuật, nghiệp vụ, ngành nghề trong khối quản lý. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện quản lý lao động theo hướng giảm lao động gián tiếp, ưu

AB
CC
D
E
F
G
H
I
J
K
L
M
N
O
P
Q
R
S
T
U
V
W
X
Y
Z
AA
AB
AC
AD
AE
AF
AG
AH
AI
AJ
AK
AL
AM

tiên sử dụng lao động có trình độ. Ban hành đơn giá nhân công Khai thác Quặng thiếc 70%, đơn giá phát dẫn điện năng, luyện thiếc, luyện Fero theo các công đoạn sản xuất.

- Lao động sử dụng bình quân trong kỳ: 281/292 người bằng 96,23% KH năm.

Tỷ lệ lao động theo các khâu như sau:

| TT | Bộ phận | Số người | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|----|------------------|----------|---------|---------|
| 1 | Quản lý | 43 | 14,5 | Cả VCQL |
| 2 | Phục vụ, phụ trợ | 52 | 17,6 | |
| 3 | Trực tiếp | 200 | 67,9 | |
| | Cộng | 295 | | |

Tỷ lệ lao động quản lý còn cao hơn so với yêu cầu tuy nhiên do mô hình sản xuất phân tán không tập trung nên lực lượng lao động quản lý không thể giảm được, ngoài ra trong năm lực lượng lao động trực tiếp và lao động phục vụ phụ trợ giảm 28 người làm cho tỷ lệ lao động quản lý càng tăng lên. Quỹ tiền lương thực hiện đạt 17,594/20,439 tỷ đồng bằng 86% KH năm, tiền lương bình quân đạt **4,99/5,8** triệu đồng/người/tháng bằng 86% KH năm.

+ *Đối với Viên chức quản lý:* Thực hiện theo Nghị định số 51/2013/NĐ -CP của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và Hợp đồng PHKD năm 2018 đã ký kết. Công ty triển khai, thực hiện hàng tháng tạm ứng 80% lương hàng tháng cho VCQL và được quyết toán lương theo hiệu quả SXKD sau khi hết năm kế hoạch. Số VCQL hiện tại: 2 người: 01 Giám đốc, 01 Phó giám đốc.

10. Công tác phát triển tài nguyên

a. Mở thiếc sa khoáng Nậm Kép:

Trong năm Công ty đã phối hợp cùng Tổng công ty triển khai công tác chuẩn bị dự án, thủ tục xin cấp phép, lựa chọn đơn vị tư vấn lập dự án khai thác mỏ thiếc Nậm Kép. Hiện nay đang thực hiện đến bước tính hiệu quả kinh tế của Dự án.

b. Đối với khu Đông mỏ thiếc Tĩnh Túc:

Theo Giấy phép khai thác khu Đông mỏ thiếc Tĩnh Túc thì đến 28/2/2019 sẽ hết hạn khai thác. Do đã khai thác hết phần trữ lượng cấp phép nên không gia hạn được giấy phép khai thác, để chuẩn bị cho việc đóng cửa mỏ và lập dự án khai thác tận thu quặng thiếc tại bãi thải khu Tây, năm 2018, Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn làm thủ tục quyết toán tài nguyên, lập đề án đóng cửa mỏ và đang trình các cơ quan QLNN thẩm định phê duyệt đề án làm cơ sở cho việc lập dự án, xin cấp Giấy phép khai thác tận thu bãi thải khu Tây mỏ thiếc Tĩnh Túc; dự kiến hoàn thành trong năm 2019 để tiếp tục duy trì sản xuất quặng thiếc trong những năm tiếp theo.

c. Dự án khai thác tận thu quặng thiếc Bãi thải Thập Lục Phần:

Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018, Công ty đã lập phương án xã hội hóa việc khai thác quặng thiếc tại khu vực Bãi thải Thập Lục phần, tuy nhiên vẫn chưa lựa chọn được đối tác, hiện tại Công ty đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thu hút nhà đầu tư sớm đưa dự án khai thác tận thu quặng thiếc bãi thải Thập Lục Phần vào hoạt động để giảm bớt áp lực vốn SXKD.

d. Dự án khai thác và chế biến quặng sắt - Mỏ sắt Nà Lũng:

+ Về công tác lập báo cáo tổng kết đề án thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng mỏ sắt Nà Lũng giai đoạn (2015 – 2016) đã hoàn thiện Tổng cục Địa chất và Khoáng sản

Việt Nam đã kiểm tra, đánh giá tài liệu nguyên thủy của Đề án và nộp về Hội đồng trữ lượng quốc gia xem xét phê duyệt.

+ Về công tác khai thác: Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018, Công ty đã triển khai phương án hợp tác đầu tư khai thác và chế biến quặng sắt mỏ sắt Nà Lũng, đã ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư khai thác, chế biến quặng sắt Mỏ sắt Nà Lũng từ tháng 9/2018, hiện nay đang triển khai xây dựng cơ bản. Dự kiến quý II năm 2019 đưa dự án vào hoạt động.

11. Công tác kế toán tài chính

Năm 2018 công tác tài chính của Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc cân đối đủ dòng tiền cho hoạt động SXKD của Công ty, tài chính để trả lương, thưởng, đảm bảo đầy đủ chế độ bảo hiểm cho người lao động, giải quyết chế độ chính sách đối với lao động nghỉ chờ việc, chấm dứt HĐLĐ.

Công tác kế toán thông kê đã thực hiện đúng quy định của chế độ kế toán, thông kê về việc lập, nộp báo cáo hàng tháng, quý, năm. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm theo quy định. Phối hợp với các phòng liên quan thực hiện quyết toán các công trình hoàn thành. Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kế toán quản trị với công tác khoán quản trị chi phí của Công ty để đồng nhất số liệu báo cáo các cấp theo yêu cầu, một mặt đáp ứng việc phân tích biến động của các chỉ tiêu tài chính liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, phân tích ảnh hưởng của các chính sách kinh tế đến chi phí giá thành sản phẩm.

Tuy nhiên, việc triển khai kế hoạch bóc thải trong năm 2018 không được thuận lợi dẫn đến mất kiểm soát trong khâu cân đối chi phí thuê ngoài bóc đất đá tại khai trường, do đó để cân đối đủ dòng tiền chi trả cho hoạt động SXKD của Công ty buộc phải chiếm dụng vốn của khách hàng trong một thời gian dài, điều này ảnh hưởng rất lớn tới các giao dịch trong tương lai. Nếu mất cân đối chi phí kéo dài sẽ dẫn tới mất khả năng thanh toán, đó là một trong những dấu hiệu mất an toàn về tài chính theo quy định tại Nghị định 87/2015/NĐ-CP và buộc phải đưa vào diện giám sát tài chính đặc biệt. Như vậy rất bất lợi cho Công ty trong việc vay vốn ngân hàng, giao dịch và điều kiện xin gia hạn hoặc cấp phép mỏ (phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và địa phương), gia tăng số lượt các đoàn thanh kiểm tra do đơn vị là Công ty có vốn đầu tư của Nhà nước.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 không được thuận lợi cũng là nguyên nhân khó khăn trong việc vay vốn năm 2018. Hạn mức tín dụng ngắn hạn trong năm 2018 của Công ty đã thực hiện chỉ có thể vay chi trả đối với Xăng dầu và Điện năng (do các đơn vị này có cam kết vốn với Ngân hàng), vay chi trả các khoản nộp ngân sách nhà nước và Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng. Đối với các khoản vay chi trả vật tư thì các Ngân hàng cho vay vốn yêu cầu Công ty phải có dự án hoặc công trình tính toán về hiệu quả kinh tế, do đó chỉ có thể vay khi vật tư nằm trong dự toán của công trình hay dự án. Đối với vay chi trả lương thì ngân hàng yêu cầu có cam kết về kết quả sản xuất kinh doanh phải bảo toàn vốn, vì vậy trong năm 2018 việc chi trả tiền lương vẫn phụ thuộc rất lớn vào khả năng thu hồi nợ của khách hàng.

12. Công tác quản trị chi phí và công tác vật tư

* **Về công tác khoán quản trị chi phí:** Ngay từ đầu năm 2018 trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và trên cơ sở kế hoạch kỹ thuật được duyệt Công ty đã tiến hành giao đơn giá sản xuất và trên cơ sở đơn giá giao công ty đã tiến hành đánh giá quá trình sản xuất và công tác khoán quản trị chi phí từng tháng tại đơn vị. Kết quả đánh giá thực hiện chi phí công ty trong năm so với đơn giá giao của các sản phẩm chính cụ thể như sau:

- Đối với sản xuất tinh quặng thiếc: Đơn giá thực hiện: 247,246/197 triệu/tấn vượt so với kế hoạch 26% nguyên nhân đơn giá vượt kế hoạch ở đây chủ yếu trong năm sản xuất không đạt sản lượng dẫn tới các định phí hạch toán theo kế hoạch sản lượng không đảm bảo, do khai thác chủ yếu là tận thu lại bãi thải nên khối lượng bốc xúc và vận tải tăng cao so với kế hoạch dẫn tới bội chi về nhiên liệu, lốp, sửa chữa thường xuyên dẫn tới đơn giá tăng so với kế hoạch không đạt theo yêu cầu kế hoạch năm đề ra.

- Đối với sản phẩm Ferosilic 45: Giá thành thực hiện so với kế hoạch vượt 13% cụ thể vượt do sử dụng vượt một số tiêu hao định mức dẫn tới nguyên vật liệu vượt 13%; nhiên liệu vượt 25%; Động lực vượt 2%; Chi phí khác vượt 32%.

* **Về công tác vật tư:** Công ty đã thực hiện việc mua sắm vật tư theo đúng quy định tuy nhiên trong năm vẫn còn tồn tại một số như công tác lập kế hoạch mua sắm vật tư đã triển khai tuy nhiên trong công tác này từ cơ sở đến các phòng ban công ty tiến hành chậm, chỉ khi hỏng hóc mới yêu cầu mua vật tư nên ảnh hưởng đến thời gian sản xuất ảnh hưởng tới quá trình sửa chữa thiết bị.

13. Công tác Bảo vệ - Quân sự

Công đã thực hiện xã hội hóa công tác bảo vệ tại 4 khu vực: Tại TP. Cao Bằng 2 khu vực: Trụ sở Công ty (thực hiện từ 1/1/2018) và khu vực mỏ Nà Lũng. Tại thị trấn Tĩnh Túc 2 khu vực: Văn phòng công ty và khu vực công bảo vệ mỏ thiếc và khu Tượng đài (thực hiện từ 1/4/2018). Công ty chỉ bố trí lực lượng bảo vệ là CBCNV công ty tập trung tại các khu vực trọng yếu như: Khai trường, nhà xưởng sản xuất quặng thiếc và khu vực Thập Lục phần, tại mỏ Nà Lũng 01 người chuyên làm ngày để giám sát, báo cáo tình hình.

Tổng số nhân lực bảo vệ là CBCNV công ty trước khi xã hội hóa là 22 người đến nay còn 11 người (01 người chết do bệnh tật). Số nhân lực bảo vệ dư gồm 10 người được điều chuyển vào phân xưởng Khai Tuyển để lao động trực tiếp, tuy nhiên đã có 9 người xin chấm dứt hợp đồng lao động. Số tiền trợ cấp mất việc làm theo Bộ luật lao động Công ty chi trả là: 152.238.600 đồng. Sau khi xã hội hóa (từ tháng 4/2018), Công ty phải trả tiền thuê bảo vệ tại 4 mục tiêu đã xã hội hóa là: 24 triệu đồng/tháng.

14. Xí nghiệp Chè đắng và Thương mại

Đã có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt là công tác quản lý nhân lực và bố trí lao động nên thu nhập của người lao động đã tăng 3% so với năm 2017.

15. Các mặt công tác khác

Công ty đã tổ chức hội nghị người lao động các cấp, tiếp thu các ý kiến tích cực từ người lao động về các hoạt động sản xuất, các quy chế, các lợi ích hợp pháp của người lao động. Nhằm phát huy tối đa năng lực và sự đóng góp của mỗi người lao động trong kết quả sản xuất đồng thời quan tâm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định của pháp luật.

19/10/2019
T. Á. ÁI K. N. NI
/ CI

Công ty luôn quan tâm đến các Tổ chức Đoàn thể, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công, tổ chức hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, giữ gìn mối đoàn kết với chính quyền, nhân dân địa phương.

IV. Đánh giá chung

Trong năm 2018 về cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra tuy nhiên do khó khăn về tài nguyên nên các chỉ tiêu sản xuất khai thác, chế biến quặng thiếc không đạt kế hoạch đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD cũng như đời sống, thu nhập của người lao động.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. Mục tiêu

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019 là hết sức khó khăn đặc biệt là Giấy phép khai thác quặng thiếc khu Đông mỏ thiếc Tĩnh Túc đã hết thời hạn khai thác từ 28/02/2019. Do sản xuất quặng thiếc là sản phẩm truyền thống của Công ty và cũng chiếm tỷ trọng về doanh thu lớn nhất, số lao động cũng nhiều nhất nên để duy trì sản xuất ổn định khi giấy phép khai thác quặng thiếc đã hết hạn thì mục tiêu chính của việc thực hiện kế hoạch năm 2019 là:

- Thứ nhất, Tích cực và quyết liệt hơn nữa trong công tác phát triển tài nguyên, thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác tận thu quặng thiếc khu Tây mỏ thiếc Tĩnh Túc để được cấp Giấy phép khai thác mỏ trong thời gian sớm nhất để triển khai công tác đầu tư khai thác quặng thiếc, duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời thực hiện sớm công tác xã hội hóa khai thác tận thu quặng thiếc tại khu Bãi thải Thập Lục phần đảm bảo sản lượng kế hoạch năm 2019.

- Thứ hai, tăng cường công tác quản lý, điều hành đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm ngoài thiếc như sản xuất điện năng, fero silic có hiệu quả, nghiên cứu các sản phẩm luyện kim có nhu cầu tiêu thụ trên thị trường và phù hợp với khả năng sản xuất của Công ty để tận dụng nguồn điện năng các nhà máy thủy điện tạo việc làm, thu nhập cho người lao động và mang lại hiệu quả SXKD.

- Thứ ba, Rà soát cơ cấu tổ chức, định biên lao động trong toàn công ty để tinh giản bộ máy quản lý, điều hành. Rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động; Thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật cơ bản; Làm tốt công tác quản trị chi phí, giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD

- Thứ tư, Tìm mọi biện pháp tài chính đảm bảo nguồn vốn duy trì hoạt động SXKD của Công ty và cân đối các khoản vay, nợ, đóng góp ngân sách nhà nước, đảm bảo tiền lương và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động.

Thứ năm, Sản xuất đảm bảo an toàn, an ninh và an sinh và bảo vệ môi trường, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019.

II. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

11/07/2019

1. Các sản phẩm chủ yếu:

1.1. Sản phẩm sản xuất

- Tinh quặng thiếc 70%Sn sản xuất đạt: 297 tấn.
- Tinh luyện thiếc thỏi 99,75% Sn: 200 tấn
- Vàng sa khoáng (vàng cám): 5 kg.
- Fero Silic 45: 600 tấn
- Điện năng phát dẫn: 8,2 triệu kWh.

1.2. Sản phẩm tiêu thụ

- Thiếc thỏi 99,75% Sn: 200 tấn
- Vàng sa khoáng (vàng cám): 5 kg.
- Fero Silic 45: 600 tấn
- Điện năng phát dẫn: 8,2 triệu kWh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Doanh thu: 105,898 tỷ
- Nộp ngân sách: 23,574 tỷ.
- Lợi nhuận: 563 triệu đồng.
- Lao động SDBQ: 290 người.
- Tổng quỹ tiền lương: 20,608 tỷ đồng.
- Tiền lương bình quân: 5,92 triệu đồng/người/tháng.
- Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản: 4 tỷ đồng.

III. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Trong năm 2019 và các năm tiếp theo sản xuất khai thác mỏ thiếc Tĩnh Túc vẫn là mục tiêu trọng tâm hàng đầu, tập trung hoàn thiện các thủ tục cải tạo phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ trả về địa phương tỉnh Cao Bằng và làm hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác tận thu quặng thiếc tại bãi thải Khu Tây theo Luật Khoáng sản để duy trì sản xuất tại mỏ thiếc Tĩnh Túc, phần đầu được cấp phép khai thác trước tháng 6/2019. Trong quá trình làm thủ tục đóng cửa mỏ xin cấp giấy phép khai thác tận thu các sản phẩm phụ của mỏ thiếc Tĩnh Túc làm vật liệu xây dựng như: đá vôi, cát, cùng với việc tận thu quặng thiếc trong khi thực hiện khối lượng đóng cửa mỏ để duy trì sản lượng tinh quặng thiếc đáp ứng kế hoạch năm 2019 trong thời gian chưa được cấp phép khai thác.

2. Tăng cường công tác sửa chữa các nhà máy thủy điện đảm bảo chất lượng và điều hành công tác phát dẫn, truyền tải điện năng các nhà máy thủy điện đạt sản lượng và chất lượng điện, điều phối điện năng hợp lý đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất năm 2019. Đồng thời có thể tìm các đối tác đầu tư nâng cấp các nhà máy thủy điện nâng cao năng lực phát dẫn điện năng để tận dụng lợi thế mở rộng và phát triển sản xuất.

3. Chuẩn bị tốt nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất luyện thiếc và Ferosilic 45 để tạo sự ổn định cho công nghệ sản xuất, năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Triển khai thực hiện hợp đồng Hợp tác đầu tư kinh doanh khai thác mỏ sắt Nà Lũng, đồng thời triển khai nhanh việc lựa chọn đối tác tham gia xã hội hóa Khai thác tận

thu quặng thiếc tại bãi thải Thập Lục Phần để ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư trong quý II/2019.

5. Để phát triển lâu dài, cần tập trung đánh giá tính hiệu quả của việc khai thác mỏ thiếc Nậm Kép về các mặt về kinh tế, xã hội. Rà soát các khu vực đất đai Công ty đang quản lý, trên cơ sở nhu cầu sử dụng có hiệu quả, đối với những khu đất không có nhu cầu sử dụng sẽ tìm các biện pháp xử lý theo quy định để giảm bớt các chi phí phát sinh.

6. Thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật cơ bản đối với các khâu khai thác, tuyển khoáng, luyện kim; công tác quản lý vận hành thiết bị máy móc... trong đó tập trung vào việc khắc phục các tồn tại về công tác sửa chữa thiết bị cơ điện, công nghệ luyện kim, nâng cao chất lượng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào, công tác chuẩn bị nguyên liệu, điều hành sản xuất, thực hiện đúng quy trình công nghệ đảm bảo về năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm các tiêu hao xuống bằng hoặc thấp hơn định mức.

7. Làm tốt công tác quản trị chi phí, giá thành sản phẩm để đáp ứng kịp thời công tác điều hành sản xuất. Kiểm soát chặt chẽ giá cả, chất lượng và cung ứng vật tư kịp thời cho sản xuất, sử dụng và luân chuyển hàng hóa vật tư hợp lý, giảm tỷ lệ tồn kho. Tiếp tục tìm kiếm và huy động các nguồn vốn hợp lý để phục vụ cho hoạt động sản xuất của Công ty. Tăng cường công tác phối hợp với địa phương, Bộ ban ngành liên quan trong việc đề xuất các chính sách thuế, phí phù hợp với điều kiện sản xuất của Công ty.

8. Tiếp tục đổi mới cơ cấu tổ chức, tinh giảm bộ máy quản lý, điều hành. Xây dựng đơn giá tiền lương theo chỉ đạo hướng dẫn của Tổng công ty, ưu tiên lao động kỹ thuật đặc biệt là đội ngũ cán bộ kỹ thuật, thợ vận hành thiết bị, công nhân luyện kim nhằm khuyến khích đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất lao động đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Tiếp tục rà soát cơ cấu lao động, triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho các lao động chuyên nghề do cơ cấu tổ chức lại sản xuất, sắp xếp, bố trí nhân lực các phòng quản lý và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với điều kiện hiện nay và phát huy được năng lực và phẩm chất cán bộ quản lý, lãnh đạo, chú trọng nâng cao và bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu công tác quản lý.

9. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc tạo môi trường làm việc an toàn và năng suất, chất lượng để người lao động yên tâm làm việc và gắn bó với Công ty

10. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong toàn bộ các khâu khai thác – tuyển khoáng – cơ điện – luyện kim ... nhằm tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm và coi đây là giải pháp then chốt để nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý kỹ thuật, điều hành sản xuất, quản trị nội bộ.

11. Công tác đầu tư XD CB.

- Hoàn thiện thủ tục xin cấp phép khai thác tận thu quặng thiếc tại Bãi thải khu Tây mỏ thiếc Tĩnh Túc trước tháng 6/2019.

- Triển khai phương án Hợp tác đầu tư mỏ sắt Nà Lũng đảm bảo trong Quý II/2019 có sản phẩm.

- Hoàn thiện công tác thiết kế khai thác và tính toán hiệu quả dự án đầu tư khai thác mỏ thiếc sa khoáng Nậm Kép trong quý 1/2019 trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định.

12. Xây dựng và triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung về: văn hóa doanh nghiệp, văn hóa an toàn lao động, văn hóa an toàn giao thông tại nơi làm việc phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

13. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể CBCNV; LĐ Công ty trong các mặt công tác SXKD; ATVSLĐ – BVMT; An sinh, An ninh trật tự xã hội và vì sự phát triển của mỏ thiếc Tĩnh Túc ổn định bền vững để người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc tự chủ và tuân thủ nội quy, quy định của Công ty; Nhà nước và Pháp luật.

14. Công tác quản lý điều hành: Công tác quản lý điều hành từ Ban giám đốc, người đứng đầu các phòng quản lý, các đơn vị phải quyết tâm và quyết liệt hơn nữa và phải thể hiện được vai trò trách nhiệm của mình, đi sâu đi sát nắm chắc tình hình phân tích đánh giá để đưa ra giải pháp thực hiện cũng như sự đột phá nhằm tháo gỡ khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng quản lý và đơn vị trực thuộc và giữa các phòng quản lý, đơn vị với nhau giải quyết dứt điểm các nội dung công việc đúng tiến độ và chất lượng công việc.

PHẦN THỨ BA KẾT LUẬN

Chúng ta đang ở trong giai đoạn mà nền kinh tế trong nước và thế giới gặp phải rất nhiều khó khăn, phải thực hiện nhiều giải pháp, kể cả những giải pháp hạn chế tăng trưởng, cắt giảm đầu tư, thu hẹp quy mô... nhằm vượt qua khó khăn. Trong bối cảnh đó, mới thấy thực sự trân trọng các kết quả mà chúng ta đã đạt được trong năm 2018. Công ty xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong những năm qua, đồng thời đánh giá cao sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể cán bộ công nhân viên đã kiên trì vượt khó, cùng nhau xây dựng Công ty ngày càng ổn định và phát triển.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những gì chúng ta đã làm, đã và đang tiếp tục nỗ lực phấn đấu, cùng với sự đoàn kết, gắn bó, sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty chúng ta sẽ tiếp tục đạt được các kết quả tốt hơn nữa.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Xin trân trọng cảm ơn.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Minh Tâm